

Số: /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh, bổ sung Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 của Bộ Xây dựng

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 của Bộ Xây dựng như sau:

1. Điều chỉnh Chương trình đối với các văn bản sau:

a) Điều chỉnh tiến độ thực hiện đối với dự án Luật Nhà ở (sửa đổi), dự án Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi) tại mục số 3, mục số 4 Phụ lục 1 Quyết định số 126/QĐ-BXD ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 của Bộ Xây dựng (sau đây gọi là Quyết định số 126/QĐ-BXD) theo thời gian tại Phụ lục 1 Quyết định này;

b) Điều chỉnh thời gian trình dự thảo Nghị định quy định chính sách hỗ trợ nhà ở, đất ở cho cán bộ cao cấp của Đảng và Nhà nước tại mục số 6 Phụ lục 2 Quyết định số 126/QĐ-BXD. Giao Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản, tham mưu trình Nghị định bảo đảm có hiệu lực đồng thời với Luật Nhà ở (sửa đổi);

c) Điều chỉnh tên văn bản, thời gian trình văn bản và thực hiện theo nội dung được giao tại Quyết định này, cụ thể:

- Điều chỉnh tên Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quản lý hạ tầng kỹ thuật tại mục số 11 Phụ lục 2 Quyết định số 126/QĐ-BXD;

- Điều chỉnh thời gian trình Thông tư hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng tại mục số 19 Phụ lục 3 Quyết định số 126/QĐ-BXD;

- Điều chỉnh thời gian trình Thông tư ban hành Định mức dự toán áp dụng cho Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng tại mục số 20 Phụ lục 3 Quyết định số 126/QĐ-BXD;

- Điều chỉnh thời gian trình Thông tư về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng (thay thế Thông tư số 10/2024/TT-BXD ngày 01/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng) tại mục số 42 Phụ lục 3 Quyết định số 126/QĐ-BXD;

- Điều chỉnh thời gian trình Thông tư hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động (thay thế Thông tư số 10/2021/TT-BXD) tại mục số 55 Phụ lục 3 Quyết định số 126/QĐ-BXD;

- Điều chỉnh thời gian trình Thông tư ban hành quy trình đánh giá an toàn công trình trong quá trình khai thác, sử dụng (thay thế Thông tư số 14/2024/TT-BXD) tại mục số 56 Phụ lục 3 Quyết định số 126/QĐ-BXD;

- Điều chỉnh thời gian trình Thông tư quy định chi tiết về cấp công trình phục vụ quản lý hoạt động xây dựng tại mục số 11 Phụ lục Quyết định số 126/QĐ-BXD;

- Điều chỉnh thời gian trình Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đường sắt đô thị tại mục số 66 Phụ lục 4 Quyết định số 126/QĐ-BXD;

- Điều chỉnh thời gian trình Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng (thay thế Thông tư số 04/2023/TT-BXD ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng) tại mục số 67 Phụ lục 4 Quyết định số 126/QĐ-BXD.

d) Đưa ra khỏi Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đối với các văn bản sau:

- Nghị định về quản lý cấp, thoát nước tại mục số 40 Phụ lục 2 Quyết định số 126/QĐ-BXD;

- Thông tư quy định về chứng nhận phù hợp và kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thiết bị xếp dỡ, thiết bị áp lực sử dụng trong giao thông vận tải (thay thế Thông tư số 35/2011/TT-BGTVT ngày 06/5/2011 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 21/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023) tại mục số 33 Phụ lục 3 Quyết định số 126/QĐ-BXD;

- Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2021/TT-BXD hướng dẫn xuất khẩu khoáng sản làm vật liệu xây dựng tại mục số 40 Phụ lục 3 Quyết định số 126/QĐ-BXD;

2. Bổ sung Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đối với văn bản trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng tại Phụ lục 2, Phụ lục 3, Phụ lục 4 Quyết định này.

Chi tiết điều chỉnh, bổ sung tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Các đồng chí Thứ trưởng theo lĩnh vực được phân công có trách nhiệm giám sát chặt chẽ, chỉ đạo kịp thời các đơn vị hoàn thành nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được giao đảm bảo tiến độ và chất lượng của văn bản.

Điều 3. Trách nhiệm của các đơn vị:

1. Thủ trưởng đơn vị chủ trì soạn thảo, đơn vị tham mưu trình các văn bản quy phạm pháp luật có trách nhiệm:

a) Trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật; đề cao tinh thần, trách nhiệm, bám sát tiến độ đã đề ra, chủ động chuẩn bị, phối hợp chặt chẽ, thực hiện hiệu quả các bước trong quy trình xây dựng các văn bản theo đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

b) Tổ chức, tham mưu thực hiện nghiêm Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; tuân thủ việc xin ý kiến các cơ quan có thẩm quyền của Đảng đối với chính sách, dự thảo văn bản theo quy định của Đảng, pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Quy chế làm việc của Đảng ủy Bộ Xây dựng và Quy chế soạn thảo, ban hành và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

2. Các đơn vị thuộc Bộ:

a) Cập nhật thông tin về tình hình thực hiện, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, gửi Bộ Xây dựng (qua Vụ Pháp chế) để tổng hợp, báo cáo. Vụ Pháp chế có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình.

b) Phối hợp chặt chẽ với đơn vị chủ trì soạn thảo, đơn vị tham mưu trình trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đối với những nội dung thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý của đơn vị mình;

c) Vụ Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Bộ, các Cục thuộc Bộ:

- Tổng hợp, lập, giao dự toán theo quy định của pháp luật về ngân sách; bố trí kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi dự toán được giao và các nguồn kinh phí hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có);

- Văn phòng Bộ theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo chung trong Chương trình công tác của Bộ.

d) Vụ Pháp chế có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình.

3. Đơn vị chủ trì soạn thảo, đơn vị tham mưu trình có thể trình sớm dự thảo văn bản trước thời hạn trong kế hoạch nhưng phải bảo đảm thực hiện đúng, đầy đủ quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trong quá trình soạn thảo văn bản, trường hợp cần thiết, đơn vị chủ trì soạn thảo có thể báo cáo Lãnh đạo Bộ phụ trách gộp nhiều văn bản thành một văn bản để ban hành nhằm giảm số lượng văn bản, tạo thuận lợi trong quá trình tra cứu, áp dụng.

4. Trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, có thể được thay đổi tên văn bản, hình thức văn bản (văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế). Đơn vị chủ trì soạn thảo, đơn vị tham mưu trình (đối với trường hợp có đơn vị tham mưu trình) phải báo cáo về sự thay đổi và được sự đồng ý của Bộ trưởng hoặc được thuyết minh cụ thể tại Tờ trình Bộ trưởng (đối với trường hợp xây dựng, ban hành Thông tư).

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- TTCNTT (để đăng tải);
- Lưu: VT, PC.

BỘ TRƯỞNG

Trần Hồng Minh